

Bản án số: 74/2017/HNGĐ-ST

Ngày 29 – 8 – 2017.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Dũng Phương.

2. Ông Nguyễn Hồng Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Luật – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2017 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Đinh Trần Hữu Đ – sinh năm: 1987. (có mặt)

HKTT: 71 Tổ 1, khu 4, TT. TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Chị Lê Thị Diệu T – sinh năm: 1996. (vắng mặt)

HKTT: 01 Tổ 1, khu 1, TT. TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: 7/23/06 Tổ 11, khu 9, TT. TP, huyện TP, Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/3/2017, các lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đinh Trần Hữu Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lê Thị Diệu T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương rồi tiến tới sống chung với nhau năm 2016. Hôn nhân của anh chị được Ủy ban nhân dân thị trấn TP cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/02/2016. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Do đó, trong cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Từ tháng 10/2016 vợ chồng sống ly thân đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau. Do tình cảm không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Lê Thị Diệu T.

Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung tên là Đinh Ngọc D – sinh ngày 15/01/2016. Từ khi anh chị sống ly thân đến nay, cháu D đang sống cùng anh.

Khi ly hôn, anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu D và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ kê khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Do bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh Đ, cho anh Đinh Trần Hữu Đ được ly hôn với chị Lê Thị Diệu T.

+ Về con chung: Đề nghị giao 01 con chung Đinh Ngọc D – sinh ngày 15/01/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ khai báo không có. Đề nghị tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi phát sinh tranh chấp.

+ Về án phí: Anh Đ phải nộp 300.000đ án phí DSST về ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Đinh Trần Hữu Đ đã cung cấp những tài liệu, chứng cứ sau: Đơn khởi kiện, Chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu của anh Đ (bản sao); Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao); Đơn xin xác nhận hộ khẩu thường trú (bản chính); Giấy khai sinh (bản sao); Bản sao các tài liệu, chứng cứ này nguyên đơn đã gửi cho bị đơn.

Để giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ sau: Bản tự khai của nguyên đơn; Biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân của các đương sự. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, anh Đ không có ý kiến gì và không bổ sung gì thêm. Chị T vắng mặt đã được Tòa án ra thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với chị Lê Thị Diệu T mặc dù khi thụ lý và tiến hành các hoạt động tố tụng, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để yêu cầu chị T đến Tòa án làm việc nhưng chị T không đến Tòa án để thể hiện nguyện vọng của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Nguyên đơn anh Đinh Trần Hữu Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết việc nuôi dưỡng con chung đối với bị đơn chị Lê Thị Diệu T. Chị T hiện đang cư trú tại huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ

khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp trong vụ kiện này là “Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con khi ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Chị Lê Thị Diệu T là bị đơn trong vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị T đến Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng chị T vắng mặt lần thứ 02 không có lý do. Vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt chị T.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ và chị T tự nguyện sống chung với nhau vào năm năm 2016 và được Ủy ban nhân dân thị trấn TP cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/02/2016. Như vậy, hôn nhân của anh chị là hợp pháp, nay anh Đ yêu cầu ly hôn với chị T thì Tòa án áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết.

Vợ chồng anh chị sống chung hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, cả hai anh chị không cùng nhau quan tâm, chăm lo cho cuộc sống gia đình. Do đó, trong cuộc sống chung thường xuyên căng thẳng, cãi vã, tình cảm vợ chồng dần phai nhạt. Từ cuối năm 2016 đến nay, anh Đ và chị T sống ly thân nhau. Trong thời gian ly thân, anh chị không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và hòa giải đề đoàn tụ. Đồng thời qua xác minh tại địa phương thể hiện đời sống chung của vợ chồng anh chị không hạnh phúc và đã sống ly thân nhau (bút lục 22 – 25).

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, để anh Đ có điều kiện ổn định cuộc sống của mình nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ, cho anh Đ được ly hôn với chị T là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về con chung: Anh Đ và chị T có 01 con chung tên là Đinh Ngọc D – sinh ngày 15/01/2016.

Vì không có lời khai của chị T nhưng xét thấy từ khi anh chị sống ly thân nhau đến nay, con chung do anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Bản thân anh Đ có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng xin được nuôi con của anh Đ. Giao cháu Đinh Ngọc D cho anh Đinh Trần Hữu Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị T do anh Đ không yêu cầu.

Khi nào có tranh chấp về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ kê khai không có, nhưng hiện nay vắng mặt chị T nên chưa điều tra làm rõ được, vì vậy sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác khi phát sinh tranh chấp.

[5]. Về án phí: Anh Đinh Trần Hữu Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, do đó được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Trần Hữu Đ.

Cho anh Đinh Trần Hữu Đ được ly hôn chị Lê Thị Diệu T.

2. Về con chung: Anh Đ và chị T có 01 con chung tên là Đinh Ngọc D – sinh ngày 15/01/2016.

Giao 01 con chung là Đinh Ngọc D cho anh Đinh Trần Hữu Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Lê Thị Diệu T. Chị T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được gây trở ngại. Vì lợi ích của con chung các bên đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Tách ra giải quyết bằng vụ kiện khác khi phát sinh tranh chấp.

4. Về án phí: Anh Đinh Trần Hữu Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Đ đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 005584 ngày 24/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí.

Anh Đ có quyền có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- UBND thị trấn Tân Phú: Để ghi vào sổ hộ tịch (Giấy CNKH số 25, cấp ngày 29/02/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam

